

</

												NN361	Cây ăn trái	2			191	F		
												PD002	Tin học căn bản	1			161			
												PD003	TT. Tin học căn bản	2			161			
												PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F		
												PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F		
												PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F		
												KT001	Kinh tế học đại cương	2			161	F		
												KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F		
												ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			171	F		
												NN371	Cây rau	2			191	F		
												PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2			161	F		
												PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F		
												PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2			162	F		
												PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F		
												PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F		
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162			
												HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F		
												HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2			172	F		
												KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F		
												ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			162	F		
												NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F		
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F		
												PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F		
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F		
												ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			161	F		
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F		
												NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F		
												PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F		
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171			
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172			
												XH028	Xã hội học đại cương	2			161	F		
												KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F		
												KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F		
												ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F		
												NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F		
												NN369	Cây lúa	2			171	F		
												PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F		
												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F		
2	LV15X5X005	Võ Quốc Đạt	20/04/90		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00		HG101	Tâm lý nông dân	2		TNX515X	171	F	
												ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F		
												PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2			161	F		
												KT001	Kinh tế học đại cương	2			161	F		
												NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F		
												PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F		
												PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F		
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172			
												KT101	Kinh tế vi mô 1	3			162	F		
												MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F		

												NN369	Cây lúa	2			171	F	
												PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
												PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
												PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2			171	F	
												PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
												HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F	
												KL001	Pháp luật đại cương	2			162	F	
												KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
												PD002	Tin học căn bản	1			161		
												PD103	Xã hội học nông thôn	2			171	F	
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
												PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	
												XH028	Xã hội học đại cương	2			161	F	
												KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
												KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
												PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2			162	F	
												PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
												PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
												PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
												TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
												TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
												HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2			172	F	
												ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			161	F	
												NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
												NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
												PD111	Phương pháp khuyến nông	2			172	F	
												PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
												TN010	Xác suất thống kê	3			161	F	
												ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			162	F	
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
												NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
												PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F	
												SP009	Tâm lý học đại cương	2			162	F	
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
												KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
												ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			171	F	
												NN371	Cây rau	2			191	F	
												NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F	
												PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
												PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
3	LV15X5X009	Trần Phi Hồ	15/01/87		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00	HG101	Tâm lý nông dân	2		TNX515X	171	F	
												KL001	Pháp luật đại cương	2			162	F	
												KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
												MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F	
												NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
												PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		

												PD103	Xã hội học nông thôn	2			171	F	
												PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
												HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2			172	F	
												NN371	Cây rau	2			191	F	
												NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F	
												PD111	Phương pháp khuyến nông	2			172	F	
												SP009	Tâm lý học đại cương	2			162	F	
												ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			171	F	
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
												PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2			161	F	
												PD002	Tin học căn bản	1			161		
												PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2			162	F	
												PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
												TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
												TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
												KT001	Kinh tế học đại cương	2			161	F	
												KT101	Kinh tế vi mô 1	3			162	F	
												NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
												NN369	Cây lúa	2			171	F	
												PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
												HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F	
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
												PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
												PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
												KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
												PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2			171	F	
												PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
												PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
												XH028	Xã hội học đại cương	2			161	F	
												KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
												ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F	
												NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
												NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
												PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F	
												KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
												ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			161	F	
												ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			162	F	
												PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
												PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
												PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
												PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
												TN010	Xác suất thống kê	3			161	F	
4	LV15X5X012	Lê Phúc Khiêm	20/12/83		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00	MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2		TNX515X	192	F	

NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2	191	F
NN339	Chăn nuôi heo B	2	191	F
PD002	Tin học căn bản	1	161	
PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2	172	F
PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2	172	F
KT001	Kinh tế học đại cương	2	161	F
KT268	Kinh tế nông hộ	3	182	F
PD103	Xã hội học nông thôn	2	171	F
PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3	182	F
ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	162	F
NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2	181	F
NN385	Nông nghiệp đại cương	3	162	F
PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2	181	F
HG101	Tâm lý nông dân	2	171	F
HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2	172	F
PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3	192	F
TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2	191	F
TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2	191	F
XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3	172	
NN369	Cây lúa	2	171	F
PD312	Phân tích sinh kế	2	181	F
PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1	182	F
KT101	Kinh tế vi mô 1	3	162	F
KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2	192	F
ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	161	F
ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	172	F
PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2	161	F
PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2	162	F
PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2	181	F
PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2	181	F
PD307	Hoạt động thực tiễn	1	182	F
PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2	181	F
XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4	162	
KL001	Pháp luật đại cương	2	162	F
ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	171	F
NN361	Cây ăn trái	2	191	F
PD111	Phương pháp khuyến nông	2	172	F
PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2	171	F
PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3	181	F
SP009	Tâm lý học đại cương	2	162	F
TN010	Xác suất thống kê	3	161	F
XH028	Xã hội học đại cương	2	161	F
HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2	172	F
KT304	Kinh tế sản xuất	3	182	F
KT319	Kinh tế tài nguyên	3	182	F
NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2	191	F
NN371	Cây rau	2	191	F
PD003	TT. Tin học căn bản	2	161	
PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4	192	F

												PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	
												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
5	LV15X5X014	Nguyễn Phạm Lê Lam	09/09/89		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00	ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		TNX515X	171	F	
												NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
												PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2			161	F	
												PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2			162	F	
												PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
												PD002	Tin học căn bản	1			161		
												PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
												PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
												HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F	
												KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
												ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			162	F	
												PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
												TN010	Xác suất thống kê	3			161	F	
												TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
												HG101	Tâm lý nông dân	2			171	F	
												HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2			172	F	
												KL001	Pháp luật đại cương	2			162	F	
												ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F	
												NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
												PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
												KT001	Kinh tế học đại cương	2			161	F	
												KT101	Kinh tế vi mô 1	3			162	F	
												KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
												NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
												SP009	Tâm lý học đại cương	2			162	F	
												XH028	Xã hội học đại cương	2			161	F	
												KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
												NN369	Cây lúa	2			171	F	
												PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
												PD103	Xã hội học nông thôn	2			171	F	
												PD111	Phương pháp khuyến nông	2			172	F	
												PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
												TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
												KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
												ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			161	F	
												MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F	
												NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
												NN371	Cây rau	2			191	F	

												NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F	
												PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F	
												PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
												PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2			171	F	
												PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
												PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
												PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	
												PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
6	LV15X5X016	Nguyễn Vũ Linh	18/06/91		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	107	3.02	XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3		TNX515X	172		
												PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
												PD002	Tin học căn bản	1			161		
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
7	LV15X5X020	Đoàn Vũ Phong	22/12/74		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00	KT001	Kinh tế học đại cương	2		TNX515X	161	F	
												KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
												KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
												ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			162	F	
												ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F	
												PD002	Tin học căn bản	1			161		
												PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2			162	F	
												PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
												PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
												TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
												NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
												PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2			171	F	
												HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F	
												ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			161	F	
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
												NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
												PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
												PD111	Phương pháp khuyến nông	2			172	F	
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
												NN371	Cây rau	2			191	F	
												PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
												TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
												XH028	Xã hội học đại cương	2			161	F	
												HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2			172	F	
												KL001	Pháp luật đại cương	2			162	F	
												ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			171	F	
												MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F	
												NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
												PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2			161	F	
												SP009	Tâm lý học đại cương	2			162	F	
												PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
												PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	

													PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
													PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
													HG101	Tâm lý nông dân	2			171	F	
													NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
													PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
													PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
													PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
													TN010	Xác suất thống kê	3			161	F	
													KT101	Kinh tế vi mô 1	3			162	F	
													KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
													KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
													NN369	Cây lúa	2			171	F	
													NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F	
													PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F	
													PD103	Xã hội học nông thôn	2			171	F	
													PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
													PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
8	LV15X5X022	Nguyễn Văn Phúc	15/03/82		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	48	2.96		PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2		TNX515X	181	F	
													PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
													KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
													PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
													PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
													KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
													ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F	
													NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
													PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
													XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
													NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
													PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
													PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
													PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
													PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
													XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
													NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
													NN371	Cây rau	2			191	F	
													TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
													XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
													NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
													TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
													NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
													PD002	Tin học căn bản	1			161		
													PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
													KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
													KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
													MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F	
													PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
													PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
													PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
9	LV15X5X028	Mai Thị Minh Thư	19/02/91	N	LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00		HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2		TNX515X	172	F	

[illegible]

												PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
												PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
												PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
10	LV15X5X029	Trần Văn Vũ Trà	13/06/93		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	51	2.69	KT268	Kinh tế nông hộ	3		TNX515X	182	F	
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
												KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
												KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
												NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
												NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
												PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
												PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
												PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
												PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
												NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
												TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
												MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F	
												PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
												TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
												KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
												NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
												NN371	Cây rau	2			191	F	
												PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
												PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
												PD002	Tin học căn bản	1			161		
												PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
												PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
												PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
11	LV15X5X030	Hà Văn Chí Trung	00/00/85		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00	NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2		TNX515X	191	F	
												NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F	
												PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
												PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	
												PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
												TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
												NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
												PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
												PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
												HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2			172	F	
												KT001	Kinh tế học đại cương	2			161	F	

[illegible]

												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2				182	F	
												KL001	Pháp luật đại cương	2				162	F	
												ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2				161	F	
												PD103	Xã hội học nông thôn	2				171	F	
												PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2				181	F	
												TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2				191	F	
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4				162		
												ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3				162	F	
												PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3				182	F	
												PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1				182	F	
												KT268	Kinh tế nông hộ	3				182	F	
												KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2				192	F	
												MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2				192	F	
												NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2				181	F	
												PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2				161	F	
												PD002	Tin học căn bản	1				161		
												PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2				172	F	
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3				171		
												XH028	Xã hội học đại cương	2				161	F	
												KT001	Kinh tế học đại cương	2				161	F	
												NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2				191	F	
												NN371	Cây rau	2				191	F	
												PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2				162	F	
												PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3				181	F	
												PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4				192	F	
												HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2				172	F	
												PD003	TT. Tin học căn bản	2				161		
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2				181	F	
												PD111	Phương pháp khuyến nông	2				172	F	
												PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2				171	F	
												PD307	Hoạt động thực tiễn	1				182	F	
												PD324	Phát triển cộng đồng	2				171	F	
												TN010	Xác suất thống kê	3				161	F	
												KT319	Kinh tế tài nguyên	3				182	F	
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2				191	F	
												NN369	Cây lúa	2				171	F	
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3				172		
												KT101	Kinh tế vi mô 1	3				162	F	
												KT304	Kinh tế sản xuất	3				182	F	
												NN361	Cây ăn trái	2				191	F	
												NN385	Nông nghiệp đại cương	3				162	F	
												PD312	Phân tích sinh kế	2				181	F	
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2				181	F	
												SP009	Tâm lý học đại cương	2				162	F	
												TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2				191	F	
13	LV15X5X038	Nguyễn Phúc Thành	15/03/89		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	2	3.00	HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2		TNX515X	172	F		
												ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			161	F		
												MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F		
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F		

													NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
													PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
													XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
													HG101	Tâm lý nông dân	2			171	F	
													HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F	
													NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
													NN371	Cây rau	2			191	F	
													PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
													PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
													KT001	Kinh tế học đại cương	2			161	F	
													KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
													PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
													PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
													PD111	Phương pháp khuyến nông	2			172	F	
													PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
													TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
													NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F	
													PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2			161	F	
													PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
													PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
													ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			171	F	
													PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
													SP009	Tâm lý học đại cương	2			162	F	
													XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
													KL001	Pháp luật đại cương	2			162	F	
													ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F	
													NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
													NN369	Cây lúa	2			171	F	
													PD002	Tin học căn bản	1			161		
													PD103	Xã hội học nông thôn	2			171	F	
													PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2			162	F	
													PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2			171	F	
													TN010	Xác suất thống kê	3			161	F	
													XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
													KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
													KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
													KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
													NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
													PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F	
													PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
													PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
													PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
													TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
													KT101	Kinh tế vi mô 1	3			162	F	
													ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			162	F	
													PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	
													PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
													XH028	Xã hội học đại cương	2			161	F	
14	LV15X5X041	Dương Hoàng Nam	14/10/90		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00		NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2		TNX515X	191	F	

NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2	191	F
NN385	Nông nghiệp đại cương	3	162	F
PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2	171	F
PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2	182	F
SP009	Tâm lý học đại cương	2	162	F
KT268	Kinh tế nông hộ	3	182	F
ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	161	F
PD103	Xã hội học nông thôn	2	171	F
PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2	181	F
PD312	Phân tích sinh kế	2	181	F
PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3	192	F
XH028	Xã hội học đại cương	2	161	F
ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	171	F
NN339	Chăn nuôi heo B	2	191	F
NN371	Cây rau	2	191	F
PD002	Tin học căn bản	1	161	
PD307	Hoạt động thực tiễn	1	182	F
KL001	Pháp luật đại cương	2	162	F
PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2	161	F
PD111	Phương pháp khuyến nông	2	172	F
PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2	181	F
TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2	191	F
KT001	Kinh tế học đại cương	2	161	F
NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2	181	F
NN369	Cây lúa	2	171	F
PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2	162	F
PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3	181	F
TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2	191	F
HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2	172	F
HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2	172	F
KT319	Kinh tế tài nguyên	3	182	F
ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	172	F
PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2	172	F
PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4	192	F
PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2	181	F
XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3	172	
PD003	TT. Tin học căn bản	2	161	
PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2	181	F
PD324	Phát triển cộng đồng	2	171	F
PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1	182	F
TN010	Xác suất thống kê	3	161	F
HG101	Tâm lý nông dân	2	171	F
KT101	Kinh tế vi mô 1	3	162	F
KT304	Kinh tế sản xuất	3	182	F
KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2	192	F
ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	162	F
MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2	192	F
NN361	Cây ăn trái	2	191	F

													PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
													PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
													XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
													XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
15	LV15X5X045	Nguyễn Trọng Hùng	31/03/90		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	107	3.13		PD002	Tin học căn bản	1		TNX515X	161		
													PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
													XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
													XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
													XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
16	LV15X5X046	Trần thị Ngọc Lan	22/01/81	N	LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00		KT101	Kinh tế vi mô 1	3		TNX515X	162	F	
													PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
													PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
													TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
													HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2			172	F	
													ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F	
													NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
													PD103	Xã hội học nông thôn	2			171	F	
													PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
													XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
													HG101	Tâm lý nông dân	2			171	F	
													KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
													ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			171	F	
													NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
													NN369	Cây lúa	2			171	F	
													PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
													SP009	Tâm lý học đại cương	2			162	F	
													KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
													MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F	
													NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
													NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F	
													PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
													PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	
													PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
													XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
													XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
													KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
													ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			161	F	
													ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			162	F	
													PD002	Tin học căn bản	1			161		
													PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2			162	F	
													PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
													PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
													HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F	
													NN371	Cây rau	2			191	F	
													PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F	
													PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
													KL001	Pháp luật đại cương	2			162	F	
													PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2			161	F	
													PD111	Phương pháp khuyến nông	2			172	F	

													PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2			171	F	
													PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
													PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
													TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
													XH028	Xã hội học đại cương	2			161	F	
													KT001	Kinh tế học đại cương	2			161	F	
													KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
													NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
													NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
													PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
													PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
													PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
													TN010	Xác suất thống kê	3			161	F	
17	LV15X5X047	Trần Văn Cường	02/02/81		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	110	3.10		XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3		TNX515X	171		
													XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
													XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
18	LV15X5X048	Võ Thị Hồng Quý Như	14/02/94	N	LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00		HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2		TNX515X	172	F	
													KT001	Kinh tế học đại cương	2			161	F	
													NN385	Nông nghiệp đại cương	3			162	F	
													PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
													PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
													XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4			162		
													NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
													NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
													NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
													PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2			162	F	
													PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
													PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
													XH028	Xã hội học đại cương	2			161	F	
													HG101	Tâm lý nông dân	2			171	F	
													KL001	Pháp luật đại cương	2			162	F	
													KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
													NN369	Cây lúa	2			171	F	
													PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2			161	F	
													PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
													PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2			171	F	
													PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
													TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
													TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
													KT101	Kinh tế vi mô 1	3			162	F	
													KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
													MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F	
													NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
													PD002	Tin học căn bản	1			161		
													PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
													PD111	Phương pháp khuyến nông	2			172	F	
													PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
													PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
													PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
													KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
													PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	

												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
												KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
												ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			162	F	
												ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F	
												PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F	
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
												HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F	
												ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			161	F	
												NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
												NN371	Cây rau	2			191	F	
												PD003	TT. Tin học căn bản	2			161		
												SP009	Tâm lý học đại cương	2			162	F	
												TN010	Xác suất thống kê	3			161	F	
												XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
												ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			171	F	
												PD103	Xã hội học nông thôn	2			171	F	
												PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
												PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
19	LV15X5X050	Trần Quốc Trọng	26/01/82		LV15X5X1	CA	Phát triển nông thôn	Đại học - Từ xa	120	0	0.00	HG301	Giới trong phát triển nông thôn	2		TNX515X	172	F	
												KT268	Kinh tế nông hộ	3			182	F	
												KT304	Kinh tế sản xuất	3			182	F	
												KT319	Kinh tế tài nguyên	3			182	F	
												PD111	Phương pháp khuyến nông	2			172	F	
												PD321	Phân tích chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm	3			192	F	
												PD325	Chính sách nông nghiệp - PTNT	2			172	F	
												TN010	Xác suất thống kê	3					
												HG256	Quản trị và điều hành các tổ chức kinh tế hợp tác	2			172	F	
												PD109	Phân tích chi phí - lợi ích	2			181	F	
												KT101	Kinh tế vi mô 1	3					
												NN371	Cây rau	2			191	F	
												PD110	Anh văn chuyên ngành Phát triển nông thôn	2			181	F	
												PD327	Kinh tế phát triển nông thôn	3			182	F	
												PD331	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã	2			181	F	
												XH023	Anh văn căn bản 1 (*)	4					
												XH024	Anh văn căn bản 2 (*)	3			171		
												KT379	Kinh doanh nông nghiệp	2			192	F	
												ML010	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3					
												NN339	Chăn nuôi heo B	2			191	F	
												PD101	Phương pháp nghiên cứu phát triển nông thôn	2			172	F	
												PD324	Phát triển cộng đồng	2			171	F	
												NN337	Chăn nuôi gia cầm B	2			191	F	
												NN361	Cây ăn trái	2			191	F	
												NN385	Nông nghiệp đại cương	3					
												PD113	Thống kê ứng dụng - PTNT	2			171	F	
												PD330	Xây dựng và quản lý dự án phát triển nông thôn	2			182	F	
												SP009	Tâm lý học đại cương	2					

													TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	2			191	F	
													XH025	Anh văn căn bản 3 (*)	3			172		
													ML009	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2					
													MT117	Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2			192	F	
													NN338	Chăn nuôi gia súc nhai lại B	2			191	F	
													PD001	Nguyên lý phát triển nông thôn	2					
													PD003	TT. Tin học căn bản	2					
													PD106	Đánh giá nông thôn có sự tham gia - PRA	2					
													PD322	Tiểu luận tốt nghiệp - PTNT	4			192	F	
													PD326	Marketing nông nghiệp - PTNT	2			181	F	
													KT001	Kinh tế học đại cương	2					
													NN255	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2			181	F	
													NN369	Cây lúa	2			171	F	
													PD307	Hoạt động thực tiễn	1			182	F	
													PD329	Thực tập giáo trình - PTNT	1			182	F	
													HG101	Tâm lý nông dân	2			171	F	
													KL001	Pháp luật đại cương	2					
													ML006	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			171	F	
													ML011	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3			172	F	
													PD002	Tin học căn bản	1					
													PD103	Xã hội học nông thôn	2			171	F	
													PD301	Hệ thống canh tác trong phát triển nông thôn	3			181	F	
													PD312	Phân tích sinh kế	2			181	F	
													TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2			191	F	
													XH028	Xã hội học đại cương	2					
Lớp xét tốt nghiệp CM1232X1																				
STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ngày sinh	Nữ	Tên lớp	Mã khoa	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	TCNG	TCTL	TBTL	ĐTBRL	Mã HP	Tên học phần	TC	HP tự chọn	TCTN	NHHK	Điểm	Ghi chú
1	CM1232X067	Trần Chí Linh	00/00/89		CM1232X1	LK	Luật	Đại học - Từ xa	112	110	1.95	0	KL304	Luật hành chính 2	2		TN3212X	171	F	
2	CM1232X080	Nguyễn Thành Phước	27/04/82		CM1232X1	LK	Luật	Đại học - Từ xa	112	112	1.96	0					TN3212X			

Ghi chú: HP tự chọn = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Ngày 12 tháng 09 năm 2019